

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2018/HS-ST
Ngày: 24 /7 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Long.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hương.

2. Ông Lý Việt Chân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bình - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42 /2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn Th. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/8/1999 tại Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn N, sinh năm 1967 và bà Trần Thị C, sinh năm 1970; Tiền án, Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2018 cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Minh Nh, sinh năm: 1975; Bà Hứa Thị B, sinh năm 1973 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị C, sinh năm: 1970 (Có mặt) .

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Hồ Văn T, sinh năm: 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, Phan Văn Th thường trú tại thôn B, xã H, huyện K đi bộ ngang qua quán cà phê Sao Đêm của gia đình ông Trần Minh Nh tại tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K thấy đã khóa cổng, nhìn vào bên trong thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Th trèo qua hàng rào vào bên trong quán lục tìm tài sản, phát hiện trong ngăn kéo tủ đôi điện quây bán cà phê có 01 ví da màu xám bên trong có 11.000.000 đồng. Th lấy xấp tiền 10.000.000 đồng bỏ vào túi quần, còn 1.000.000 đồng Th lấy bỏ vào túi áo khoác. Sau đó tiếp tục đi lên tầng hai lấy điện thoại tắt nguồn bỏ vào túi quần rồi đi ra, thấy có người đi vệ sinh nên núp vào trong khoảng 5 phút sau thì bị anh Nh phát hiện truy hô. Th leo qua cửa sổ nhảy xuống giàn sắt rồi nhảy xuống đất sau đó trèo qua hàng rào thì mũ áo khoác mắc kẹt lại nên Th cởi áo bỏ lại. Quá trình chạy thoát Th đánh rơi số tiền lẻ 1.000.000 đồng trộm cắp của anh Nh, còn điện thoại và xấp tiền 10.000.000 đồng Th đem về nhà cất giấu. Khoảng 6 giờ sáng cùng ngày Th đem điện thoại và lấy 500.000 đồng trộm cắp của anh Nh đi đến cửa hàng điện thoại T & T của anh Hồ Văn T ở tổ dân phố S, thị trấn P, huyện K để mở khóa, chạy lại chương trình, đến 10 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Điều tra công an huyện Krông Pắc phát hiện sau đó bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá số 33/KL-HĐĐG ngày 12/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại máy A37 FW GOLG, màn hình cảm ứng, số Imei 865265036558990 (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm bị xâm hại ngày 12/4/2018 là 2.250.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 428/PC54 ngày 24/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: 30 tờ bạc Việt Nam gửi đến giám định (gồm các mệnh giá 500.000, 200.000, 100.000, 10.000, 1.000) là do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành (tiền thật).

Tại bản cáo trạng số 45/KSĐT-HS ngày 25/6/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phan Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận có hành vi trộm cắp tài sản với các tình tiết như bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, Phan Văn Th đã lén lút đột nhập vào Quán cà Phê sao Đêm tại Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K lấy trộm của vợ chồng ông Trần Minh Nh bà Hứa Thị B 11.000.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, loại máy A37 FW GOLG, màn hình cảm ứng trị giá: 2.250.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp của ông Nh là: 13.250.000 đồng.

Tại phiên tòa người bị hại ông Trần Minh Nh và bà Hứa Thị B và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đối với số tiền 1.800.000 đồng bà Trần Thị C đã tự nguyện bồi thường cho ông Trần Minh Nh thay cho bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm bà C không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 9.863.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37, màu xám, màn hình cảm ứng cho ông Trần Minh Nh là chủ sở hữu.

Đối với 01 đôi dép màu trắng, 01 áo khoác vải màu xanh xám tro thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu nokia 1200 màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Minh Nh, bà Hứa Thị B, bà Trần Thị C và anh Hồ Văn T không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Phần tranh luận bị cáo Phan Văn Th không có ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, Phan Văn Th đã lén lút đột nhập vào nhà anh Trần Minh Nh tại Tổ dân phố B, thị trấn P, huyện K trộm cắp 11.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37, màu xám, màn hình cảm ứng trị giá: 2.250.000 đồng, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt 13.250.000 đồng. Hành vi của Phan Văn Th đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....

Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức lao động nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[3] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo tác động cho gia đình bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 9.863.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37, màu xám, màn hình cảm ứng cho ông Trần Minh Nh là có cơ sở nên cần chấp nhận. Đối với 01 đôi dép màu trắng, 01 áo khoác vải màu xanh xám tro thu giữ của bị cáo do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu nokia 1200 màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Minh Nh, bà Hứa Thị B, bà Trần Thị C và anh Hồ Văn T không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đề nghị về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên chấp nhận toàn bộ quan điểm của đại diện Viện Kiểm Sát.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Phan Văn Th phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điểm a, b Khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Tuyên bố: bị cáo Phan Văn Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Th 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 4 năm 2018.

Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại 9.863.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37, màu xám, màn hình cảm ứng cho ông Trần Minh Nh là chủ sở hữu. Trả lại cho bị cáo Phan Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 màu đen, bàn phím số. Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc dép màu trắng, 01 áo khoác vải màu xám tro của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị C, ông Trần Minh Nh, bà Hứa Thị B, anh Hồ Văn T không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo toàn bộ bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I-TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A.H.S CA huyện K;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Long